ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1518 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Công trình khai thác nước dưới đất tại thôn Tềnh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 493/TTr-STNMT ngày 19/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 41/GP-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn *(địa chỉ: thôn Tềnh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

2. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình khai thác nước dưới đất tại thôn Tềnh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

3. Mục đích sử dụng nước của công trình: cấp nước sinh hoạt và sản xuất phi nông nghiệp.

4. Lưu lượng khai thác: 40 m^3/ngày đêm.

5. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: 40 m^3/ngày đêm.

6. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023, đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau, nước thiên nhiên dùng cho khai khoáng: 40.000 đồng/m^3.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp (từ ngày 01/4/2023 đến ngày 19/9/2028) là: 55.205.000 đồng, trong đó:

a) Số tiền phải nộp năm đầu tiên 2023 (từ ngày 01/4/2023 đến 31/12/2023) là 7.594.000 đồng.

b) Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo từ năm 2024 đến năm 2027 (từ ngày 01/01 đến 31/12 hằng năm) là 10.087.000 đồng.

Số tiền phải nộp năm cuối 2028 (từ ngày 01/01/2028 đến 19/9/2028) là 7.263.000 đồng.

8. Phương án nộp tiền: nộp theo năm.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp: theo thông báo của Cơ quan thuế và quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực sẽ bị xử lý, truy thu theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 41/2021/NĐ-CP) thì Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn phải lập hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Cao Lộc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước, BTNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: NNPTNT, CT, TNMT (03 bản);
- UBND xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc;
- P CVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm TT, PVHCC;
- Lưu: VT, KT (PVĐ)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh